

BÁO CÁO

**tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020;
mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2021**

Phần thứ nhất**tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020**

Năm 2020, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, đại dịch Covid-19 đã tác động nghiêm trọng đến tất cả các lĩnh vực trên phạm vi toàn cầu và nước ta; tình ta cũng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: tác động của thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là đại dịch Covid-19 và giá dầu giảm sâu so với đầu nhiệm kỳ đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh đó, Đảng bộ, quân và dân trong tỉnh đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu thực hiện Kết luận Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 18 và Chủ đề năm 2020 “*Đoàn kết, tăng tốc, nỗ lực thực hiện thắng lợi toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, chào mừng đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*” đạt một số kết quả quan trọng; tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025.

A. Những kết quả đạt được**I. Về lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội****1. Mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19 và thiên tai, kinh tế của tỉnh vẫn đạt được một số kết quả quan trọng**

1.1. *Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP)* ước đạt 55.853 tỷ đồng (giá so sánh 2010), tăng 0,43% so với năm 2019¹ (sau đây số liệu được so sánh cùng kỳ năm 2019 và kế hoạch năm 2020); nếu không tính sản phẩm lọc hóa dầu thì GRDP ước đạt 40.923 tỷ đồng, tăng 6,81%². Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng chiếm 52,82%; dịch vụ 28,41%; nông, lâm nghiệp và thủy sản 18,77%. GRDP bình quân đầu người ước đạt 2.845 USD/người³.

1.2. *Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt* 134.062 tỷ đồng, tăng 5,28%, đạt 95,5% kế hoạch. Một số sản phẩm công nghiệp tăng so với cùng kỳ như: sản lượng thép ước đạt 3,2 triệu tấn, tăng 344,3%, đá khai thác tăng 7,9%, tinh bột mì tăng 17,5%, giày da tăng 6,4%, cuộn cảm tăng 25,1%. Kết cấu hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tiếp tục được đầu tư, hoàn thiện. Riêng Khu kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp tỉnh có 14 dự án được cấp phép đầu tư với tổng vốn đăng ký khoảng 1.895 tỷ đồng (có 02 dự án FDI với vốn đăng ký 64 triệu USD); giải quyết việc làm mới khoảng 5.000 lao động.

1.3. *Giá trị sản xuất dịch vụ ước đạt* 23.835 tỷ đồng, giảm 5,34%, bằng

¹ Kế hoạch tăng 7,5-8,5%.

² Kế hoạch tăng 16-18%.

³ Kế hoạch: 3.053 USD/người.

88,01% kế hoạch. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng ước đạt 53.630 tỷ đồng, giảm 3,46%, đạt 89,5% kế hoạch. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.300 triệu USD, tăng 58,1%, vượt 30% kế hoạch; Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 1.650 triệu USD, tăng 83,4%. Doanh thu vận tải và dịch vụ vận tải ước đạt 3.560 tỷ đồng, giảm 19,3%. Tổng lượt khách du lịch đến tỉnh ước đạt 490.000 lượt người, giảm 57%, đạt 41% kế hoạch⁴; tổng doanh thu ước đạt 550 tỷ đồng, giảm 50%. Tổng vốn huy động khoảng 56.080 tỷ đồng, tăng 4,72%; tổng dư nợ ước đạt 50.100 tỷ đồng, tăng 033%.

1.4. *Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản ước đạt 16.575 tỷ đồng, tăng 2,18%, bằng 99,59% kế hoạch.* Trong đó, nông nghiệp tăng 0,73%; lâm nghiệp giảm 2,17%; thủy sản tăng 5,06%. Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt ước đạt 81.319 ha, giảm 2,52%; chuyển đổi khoảng 794,6 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây khác; triển khai 87 cánh đồng lớn trong sản xuất lúa, lạc và dưa hấu với tổng diện tích 1.797,7 ha, giảm 528,7 ha; dồn điền đổi thửa ước đạt 748,8 ha, giảm 526 ha. Chăn nuôi gia súc, gia cầm cơ bản ổn định. Trồng rừng tập trung ước đạt 24.515 ha, tăng 4,5%; độ che phủ rừng ước đạt 52%, tăng 0,45%. Sản lượng thủy sản ước đạt 269,2 ngàn tấn, tăng 5,69%, vượt 24,5%⁵; toàn tỉnh có 2.607 tàu cá/3.352 tàu cá đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình⁶.

- *Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung triển khai thực hiện, đạt kết quả tích cực.* Đến nay, lũy kế có 100% số xã (148 xã) hoàn thành Quy hoạch chung và có đề án xây dựng nông thôn mới cấp xã. Thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị đối với 148 xã⁷. Ước đến 31/12/2020, có thêm 19 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt kế hoạch đề ra, lũy kế có 89 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Số tiêu chí bình quân/xã: 16,5 tiêu chí/xã; không còn xã dưới 5 tiêu chí; có thêm 02 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, lũy kế đến nay có 03 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, vượt kế hoạch Trung ương giao giai đoạn 2016-2020⁸.

1.5. Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 14.309 tỷ đồng, giảm 20%, đạt 76,9% dự toán; tổng chi ngân sách ước khoảng 14.691 tỷ đồng, bằng 87,1% dự toán⁹. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 27.235 tỷ đồng¹⁰. Tổng vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước năm 2020 đã được phân khai 4.876,18 tỷ đồng; đến 15/10/2020, ước giải ngân 2.502,5 tỷ đồng, đạt 51,3% kế hoạch¹¹; ước đến hết thời hạn giải ngân, phân đầu giải ngân đạt trên 90% nguồn vốn đầu tư công của tỉnh.

1.6. *Trong điều kiện chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh; xúc tiến đầu tư nhằm đạt "mục tiêu kép" của Chính phủ.* Cấp phép đầu

⁴ Trong đó, khách quốc tế 32.000 lượt, đạt 30% so với kế hoạch và giảm 68% so với cùng kỳ năm 2019.

⁵ Trong đó, thủy sản khai thác ước đạt 260,87 ngàn tấn, tăng 5,44%; sản lượng nuôi trồng 8,34 ngàn tấn, tăng 14,6%).

⁶ Tàu có chiều dài 15m trở lên bắt buộc phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình.

⁷ Chủ yếu các mô hình về chăn nuôi: bò lai sinh sản, hươu lấy nhung, gà an toàn sinh học, heo bản địa, dê ... Về trồng trọt: chuối, cam, cau, hành ...

⁸ Trung ương giao giai đoạn 2016 - 2020 có ít nhất 1 huyện nông thôn mới.

⁹ Trong đó: chi đầu tư phát triển khoảng 3.074 tỷ đồng, bằng 74,9%; chi thường xuyên khoảng 8.420 tỷ đồng, bằng 95% dự toán.

¹⁰ Kế hoạch năm 2020: 28.000 – 30.0000 tỷ đồng.

¹¹ Trong đó: giải ngân vốn địa phương đạt 54,1% kế hoạch; vốn Trung ương đạt 47% kế hoạch.

tư 53 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký 2.788 tỷ đồng; 04 dự án FDI với tổng vốn đầu tư 64,112 triệu USD; đến tháng 10/2020, có 602 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm 20%; 296 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động; 86 doanh nghiệp giải thể, tăng 4%.

1.7. *Thực hiện các nhiệm vụ về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông và hạ tầng đô thị đạt nhiều kết quả quan trọng.* Các dự án lớn của tỉnh như cầu Cô Lũy đã hoàn thành, đưa vào sử dụng, tạo diện mạo mới, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Một số dự án khác như: Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc, đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh (giai đoạn 2a) được tập trung thực hiện. Hạ tầng giao thông, điện, thủy lợi, Khu Kinh tế Dung Quất, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch, khoa học, công nghệ được quan tâm đầu tư. Đến nay, có 98,3% đường tỉnh, 77,2% đường huyện, 68,2% đường xã, 41,6% đường giao thông nông thôn được nhựa hóa, cứng hóa; 100% xã phủ lưới điện quốc gia; 48% chiều dài kênh mương được kiên cố hóa.

Nhiệm vụ phát triển đô thị được tăng cường quản lý, đã ban hành quy định lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị mới; kiểm tra, rà soát các dự án khu dân cư, khu đô thị đã được cấp chủ trương đầu tư trên địa bàn tỉnh chậm tiến độ; tăng cường công tác quản lý quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, chỉnh trang đô thị ở các địa phương.... Đến nay, tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh ước đạt 24,53%.

1.8. *Kinh tế - xã hội miền núi* được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo thực hiện. Triển khai nhiều chương trình, kế hoạch nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, đặc biệt là công tác giảm nghèo; thực hiện Đề án thí điểm chính sách khuyến khích hộ nghèo tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị để tăng thu nhập và vươn lên thoát nghèo trên địa bàn 02 huyện Sơn Tây và Tây Trà đạt được một số kết quả; tỷ lệ hộ nghèo các huyện miền núi giảm 5,89%, ước đạt 100% kế hoạch đề ra.

1.9. *Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu được tăng cường.* Hoàn thiện Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 – 2024). Cấp 2.629 Giấy chứng nhận cho 184 tổ chức, với tổng diện tích 358,9 ha; giải quyết 101.679 hồ sơ/109.486 hồ sơ tiếp nhận của hộ gia đình, cá nhân. Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh. Triển khai lập Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2021-2025) của các huyện, thị xã, thành phố. Công tác quản lý nhà nước lĩnh vực tài nguyên nước được tăng cường, đặc biệt là vùng huyện đảo Lý Sơn¹². Chỉ đạo các ngành, các cấp khắc phục các tồn tại về tài nguyên, môi trường và xây dựng kế hoạch, giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, bảo vệ môi

¹² Thực hiện các nhiệm vụ: “Điều tra, đánh giá, khoanh định vùng cấm, vùng hạn chế và vùng cho phép khai thác, sử dụng nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”; Quan trắc chất lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi từ kết quả bản giao của Dự án “Tăng cường năng lực quy hoạch và điều tra nước ngầm tại các đô thị ở Việt Nam (IGPVN)”; “Lập, trình phê duyệt và công bố Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”; “Khoan giếng phục vụ quan trắc, kiểm soát trữ lượng, chất lượng nước dưới đất trên địa bàn huyện Lý Sơn”; Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Đánh giá khí hậu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Phê duyệt 29 hồ sơ gồm: 16 hồ sơ khai thác, sử dụng nước dưới đất, 02 hồ sơ khai thác, sử dụng nước mặt, 10 hồ sơ xả nước thải vào nguồn nước, 1 hồ sơ giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất. Phê duyệt 8 hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

trường trên địa bàn tỉnh. Tập trung giải quyết các nội dung liên quan đến Nhà máy rác Nghĩa Kỳ và Nhà máy rác Đức Phổ¹³. Tập trung ứng phó, khắc phục kịp thời bão, lũ.

2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm chỉ đạo

2.1. *Các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo được tích cực thực hiện.* Tiếp tục đổi mới nội dung chương trình giáo dục, chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực người học; chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học ngày càng được nâng cao; chú trọng hoạt động giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông cho học sinh lớp 8, lớp 11 và tư vấn nghề nghiệp cho học sinh THPT; tổ chức tốt kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia 2020, đạt 02 giải Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia năm học 2019-2020. Triển khai nội dung đã ký kết hợp tác với Trường Đại học Tôn Đức Thắng, Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh về định hướng hội nhập cho học sinh THPT; xây dựng mô hình trường THPT theo hướng tự chủ. Tổ chức thực hiện có hiệu quả về tiếp cận Trường học kết nối, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kể cả thực hiện dạy học trực tuyến trong thời gian học sinh tạm nghỉ do phòng chống dịch bệnh Covid-19. Có 173/173 đơn vị hành chính cấp xã, 13/13 huyện, thị xã, thành phố duy trì bền vững kết quả đạt chuẩn: phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS, phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, tỷ lệ 100%. Ước đến cuối năm 2020, có 367 trường học đạt chuẩn quốc gia¹⁴.

2.2. *Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân đạt được nhiều kết quả tích cực.* Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19¹⁵. Hoạt động khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân kịp thời, đảm bảo. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tuyến tỉnh và tuyến huyện. Công tác kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở thực phẩm được tăng cường. Công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình; chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; tiêm chủng mở rộng được chú trọng. Có 153/173 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế (tỷ lệ 88,44%); số giường bệnh/vạn dân đạt 29,5 giường; số bác sĩ/vạn dân đạt 7,45; tỷ lệ người dân tham gia đóng bảo hiểm y tế đạt 92%.

2.3. *Chính sách xã hội, an sinh xã hội được quan tâm thực hiện.* Giải quyết việc làm mới cho khoảng 21.980 lao động, đạt 53,6% kế hoạch. Tổ chức 14 phiên giao dịch việc làm, có trên 10.200 lượt người tham gia khai thác thông tin việc làm và tham gia phỏng vấn. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề so với tổng số lao động ước đạt 55%; tỷ lệ phát triển đối tượng tham gia BHXH trên tổng số lao động toàn tỉnh năm 2020 là 17%. Triển khai nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa trong công tác đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội¹⁶; chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng dịch Covid-19¹⁷. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, thực hiện bình đẳng

¹³ Xây dựng các nội dung liên quan đến chính sách an sinh xã hội cho người dân trong phạm vi bán kính 1.00m tính từ ranh giới khu xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ; tham mưu, đề xuất đưa Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt Nghĩa Kỳ vào vận hành thử nghiệm; khảo sát, lựa chọn địa điểm xây dựng Khu xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh cũng như tại xã Phổ Nhơn, huyện Đức Phổ.

¹⁴ Có 91/212 trường Mầm non (tỷ lệ 42,92%), 124/158 trường Tiểu học (tỷ lệ 78,48%), 114/132 trường THCS (tỷ lệ 86,36%), 14/52 trường 02 cấp học TH-THCS (tỷ lệ 26,92%), 24/38 trường THPT (tỷ lệ 63,16%).

¹⁵ Toàn tỉnh ghi nhận 06 ca mắc Covid-19, đã được điều trị khỏi.

¹⁶ Giải quyết cho 3.394 trường hợp hưởng chế độ trợ cấp.

¹⁷ Tính đến tháng 10/2020, đã hỗ trợ cho 250.233 đối tượng với tổng kinh phí là 259.964 triệu đồng; các địa phương đã tổ chức chi trả cho 241.026 đối tượng, với kinh phí đã chi trả 251.905 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 97,42% trên tổng kinh phí đã phê duyệt.

giới, phòng, chống tệ nạn xã hội được tăng cường. Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm còn 6,07% (trong đó, miền núi giảm còn 20,52%).

2.4. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn được tổ chức với quy mô phù hợp hoặc tạm hoãn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19¹⁸. Từ đầu năm đến nay, có thêm 10 di tích cấp tỉnh và có 02 di tích của tỉnh được xếp hạng di tích quốc gia¹⁹; tiếp tục triển khai nhiệm vụ xây dựng hồ sơ bảo vật quốc gia²⁰, hồ sơ di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia đặc biệt, cấp quốc gia và cấp tỉnh của năm 2020.

2.5. Đã tập trung tuyên truyền, phổ biến các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh. Tăng cường tuyên truyền, thông tin kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh Covid-19, gắn với phổ biến kiến thức khoa giáo và cách phòng, chống dịch bệnh. Công tác quản lý thông tin, báo chí, xuất bản được tăng cường. Đảm bảo chất lượng dịch vụ bưu chính, chuyển phát, viễn thông; đảm bảo phủ sóng di động khu vực nông thôn và miền núi đạt 99% khu vực dân cư sinh sống.

2.6. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ được tăng cường. Theo dõi, quản lý 51 nhiệm vụ khoa học và công nghệ²¹; chuyển giao kết quả 03 nhiệm vụ KH&CN đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị khai thác sử dụng²². Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ. Hướng dẫn thủ tục về sở hữu công nghiệp cho 50 tổ chức sản xuất, kinh doanh. Tổ chức Cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo lần thứ 2 năm 2020²³.

II. Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể

1. Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng tiếp tục được đổi mới. Bám sát chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, các kết luận, nghị quyết của Tỉnh ủy khóa XIX và chủ đề năm 2020, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (TTTU, BTVTU) ban hành chương trình, kế hoạch công tác năm, quý, tháng, lịch công tác tuần; xác định nhiệm vụ trọng tâm, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan và thời gian tổ chức thực hiện. Thường xuyên kiểm tra thực tế, tổ chức làm việc với các ngành, địa phương²⁴ để nghe báo cáo tình hình, cho ý kiến, tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy việc thực hiện; sau kiểm tra, làm việc có kết luận chỉ rõ việc cần làm, thời gian hoàn thành, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân.

¹⁸ Triển khai tổ chức được 14/21 giải thể thao cấp tỉnh (đạt 66,7% kế hoạch); đăng cai tổ chức thành công 3 giải thể thao toàn quốc (Giải Vô địch quốc gia Marathon và Cự ly dài Báo Tiền phong lần thứ 61 tại huyện đảo Lý Sơn; Giải Vô địch trẻ Boxing toàn quốc năm 2020 và Giải đua xe đạp VTV Cúp năm 2020) và 01 giải thể thao khu vực Miền Trung.

¹⁹ Thắng cảnh núi Giếng Tiên và Thắng cảnh núi Thới Lới, huyện Lý Sơn.

²⁰ Đã hoàn thành hồ sơ và tổ chức họp Hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận bảo vật quốc gia đối với Bộ sưu tập khuyên tai vàng Champa Trà Veo 3, Lâm Thượng.

²¹ Trong đó, có 38 nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2019 và 15 nhiệm vụ mới năm 2020.

²² (1) Dự án “Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận chèn Minh Long”; (2) Đề tài “Phát huy vai trò lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng các xã ven biển, hải đảo tỉnh Quảng Ngãi trong phát triển kinh tế gắn với bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc”; (3) Đề tài “Nghiên cứu, đề xuất giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động phòng cháy, chữa cháy ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”.

²³ Tiếp nhận 61 hồ sơ dự thi và tổ chức chấm thi vòng sơ khảo. Có 20 dự án, ý tưởng vào vòng bán kết và lựa chọn ra được 10 dự án nổi bật để tham dự vào vòng thi chung kết. Chung kết cuộc thi và tổ chức Ngày hội khởi nghiệp tỉnh Quảng Ngãi năm 2020 dự kiến tổ chức vào ngày 30/10/2020.

²⁴ 21 buổi làm việc với các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành một số quy định, quy chế phù hợp với các quy định của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh²⁵. Tổ chức nhiều cuộc họp để chỉ đạo, cho ý kiến, quyết định các vấn đề về công tác cán bộ, cơ chế, chính sách, kinh tế - xã hội, đối ngoại, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị và các vấn đề bức xúc theo thẩm quyền²⁶. TTTU, BTVTU đã thực hiện nghiêm túc tổ chức sinh hoạt đảng.

2. Công tác chính trị, tư tưởng được tăng cường. Kịp thời định hướng thông tin, tuyên truyền bảo đảm phản ánh đầy đủ, toàn diện sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, nghị quyết của Trung ương khóa XII. Tuyên truyền, chào mừng kỷ niệm, các sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, trọng tâm là đại hội đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, những vấn đề nổi cộm, bức xúc để kịp thời xử lý. Đẩy mạnh hoạt động của Fanpage đấu tranh phản bác các thông tin sai trái trên không gian mạng, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh²⁷, góp phần tuyên truyền, thông tin kịp thời hoạt động, chủ trương của Đảng bộ tỉnh. Chỉ đạo tổ chức nhiều hoạt động thiết thực kỷ niệm các sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh²⁸; học tập, quán triệt chuyên đề về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, sơ kết 04 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với sơ kết việc thực hiện thí điểm Câu lạc bộ "*Những tập thể, cá nhân học tập và làm theo lời Bác*". Phát hành các tập sách "*Đội Du kích Ba Tơ, Kỷ yếu và Biên niên sự kiện*", "*Những tấm gương Cộng sản tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi*", "*Biên niên các sự kiện lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi, 1930 - 2020*", "*Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi, từ đại hội đến đại hội*".

3. Công tác tổ chức xây dựng Đảng đạt nhiều kết quả tích cực. Tổ chức bộ máy, cán bộ từng bước được kiện toàn; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên.

Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị chu đáo nội dung văn kiện, nhân sự và tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 theo đúng tinh thần Chỉ thị 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và các văn bản của Trung ương. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy theo tinh thần Nghị quyết 18, 19-NQ/TW

²⁵ Quy định về: chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh (số 1849-QĐ/TU ngày 09/3/2020); tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện BTVTU quản lý (số 1913-QĐ/TU ngày 20/5/2020); phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử (số 2015-QĐ/TU ngày 19/10/2020).

²⁶ 04 Hội nghị Tỉnh ủy định kỳ; 12 Hội nghị Tỉnh ủy và cán bộ chủ chốt cho ý kiến về công tác nhân sự; 36 hội nghị BTVTU; 25 cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy.

²⁷ Tính đến ngày 01/11/2020, đã biên tập, đăng tải hơn 430 tin, bài và 440 văn bản các loại lên Cổng Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh. Có hơn 200.000 lượt truy cập.

²⁸ 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và mừng Xuân Canh Tý; 110 năm ngày sinh đồng chí Phạm Trung Mưu, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi giai đoạn 1936-1937; 89 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; ngày Giỗ Tô Hùng Vương; 75 năm ngày Khởi nghĩa Ba Tơ; 45 năm ngày giải phóng tỉnh Quảng Ngãi; 110 năm ngày sinh đồng chí Trương Quang Giao, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi giai đoạn 1944 - 1945; 100 năm ngày sinh đồng chí Huỳnh Việt, nguyên Quyền Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi năm 1946; 150 năm ngày sinh V.I.Lênin; 45 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; 55 năm ngày chiến thắng Ba Gia; 100 năm ngày sinh đồng chí Trần Kiên, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi; 75 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; 55 năm ngày chiến thắng Vạn Tường; 90 năm ngày Xô Viết - Nghệ Tĩnh; 70 năm Chiến thắng Biên giới Thu Đông 1950; 110 năm ngày sinh đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai, lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng; 110 năm ngày sinh đồng chí Võ Sĩ, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi năm 1932; 90 năm ngày diễn ra sự kiện biểu tình chiếm Huyện đường Đức Phổ; 90 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam - ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và 60 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam; 80 năm ngày Nam Kỳ khởi nghĩa; 200 năm ngày sinh Ph.Ăng-ghe-n...

của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và Kế hoạch 125, 126-KH/TU của Tỉnh ủy; sắp xếp lại một số đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thôn, tổ dân phố, đã góp phần giảm đầu mối, giảm cấp trung gian, giảm số lượng cán bộ lãnh đạo, giảm biên chế. Tiến hành nghiên cứu, đánh giá tổng kết việc thực hiện thí điểm một số mô hình tổ chức theo Kết luận 34-KL/TW ngày 07/8/2018 của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW.

Kịp thời củng cố, kiện toàn cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo phân cấp²⁹ nhằm chuẩn bị một bước cho nhân sự đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Ngay sau Đại hội Đảng bộ tỉnh, phân công nhiệm vụ Ủy viên BTVTU, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX phù hợp với Đề án nhân sự trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Các chế độ, chính sách cho cán bộ được thực hiện đầy đủ, kịp thời; công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức được quan tâm thực hiện. Thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ tốt công tác đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, nhân sự đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 và bảo vệ chính trị nội bộ Đảng³⁰. Rà soát, xử lý sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức³¹. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng gắn với xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, xây dựng đội ngũ đảng viên đạt kết quả tích cực. Công tác bồi dưỡng, tạo nguồn, kết nạp đảng viên được quan tâm, phát triển 870 đảng viên mới.

4. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng đạt kết quả tích cực. Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai hoàn thành Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2020 của BTVTU và Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa XIX. Đã kiểm điểm nghiêm túc đối với các tập thể, cá nhân có liên quan và khắc phục các sai phạm theo Thông báo của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Kế hoạch của BTVTU.

Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp và chi bộ đã tiến hành kiểm tra 530 đảng viên (118 cấp ủy viên) và 335 tổ chức đảng³²; giám sát chuyên đề 475 đảng viên (134 cấp ủy viên) và 312 tổ chức đảng³³; xem xét, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với 02 đảng viên. Trong đó, BTVTU kiểm tra 01 Tỉnh ủy viên, giám sát 04 tổ chức đảng; giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của 01 đảng viên; giao các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy kiểm tra 01 tổ chức đảng và giám sát 04 tổ chức đảng.

Ủy ban kiểm tra các cấp và chi bộ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 53 đảng viên (23 cấp ủy viên), 18 tổ chức đảng³⁴; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát 231 tổ chức đảng³⁵, kiểm tra việc thực hiện thi hành kỷ luật trong Đảng 27 tổ chức đảng³⁶; kiểm tra việc thu, chi ngân sách và thu, nộp đảng phí 233 tổ chức đảng³⁷; giám sát chuyên đề 137 đảng viên (67 cấp ủy viên) và 169 tổ chức

²⁹ Kiện toàn chức danh Bí thư Tỉnh ủy; 01 Phó Bí thư Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015-2020, Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016 – 2021; bổ sung 02 Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tham mưu thực hiện quy trình bổ sung 10 ủy viên BCH đảng bộ và 15 ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện. Kiện toàn 05 Bí thư, 24 Phó Bí thư và các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND cấp huyện. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 10 cán bộ; điều động 14 cán bộ; luân chuyển 02 cán bộ; kéo dài thời gian giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu 02 cán bộ; thỏa thuận bổ nhiệm và bổ nhiệm lại 07 cán bộ.

³⁰ Kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với 263 trường hợp.

³¹ 07 trường hợp (khởi: Nhà nước 05, Đảng 03) tuyển dụng chưa đúng quy định.

³² Giám 106 đảng viên và 330 tổ chức đảng so với cùng kỳ năm 2019.

³³ Giám 219 đảng viên và 107 tổ chức đảng.

³⁴ Giám 51 đảng viên và 13 tổ chức đảng.

³⁵ Giám 103 tổ chức đảng.

³⁶ Giám 41 tổ chức đảng.

³⁷ Giám 116 tổ chức đảng.

đảng³⁸; giải quyết tố cáo 11 đảng viên³⁹; giải quyết kỷ luật đảng của 01 đảng viên. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 03 tổ chức đảng và 10 đảng viên⁴⁰; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 06 tổ chức đảng; kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 03 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề đối với 04 tổ chức đảng và 06 đảng viên; kiểm tra tài chính đảng đối với 03 cấp ủy cấp huyện; xem xét, giải quyết kỷ luật đảng của 01 đảng viên.

Qua kiểm tra, giám sát, các cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền đã thi hành kỷ luật 03 tổ chức đảng (*khiển trách 01, cảnh cáo 02*) và 177 đảng viên⁴¹ (*khiển trách 127, cảnh cáo 34, cách chức 04, khai trừ 12 đảng viên*⁴²), trong đó, Tỉnh ủy, BTVTU thi hành kỷ luật 10 đảng viên (*có 06 Tỉnh ủy viên, nguyên Tỉnh ủy viên*)⁴³; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thi hành kỷ luật 09 đảng viên.

5. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Chỉ đạo cấp ủy đảng các địa phương thường xuyên theo dõi, kịp thời định hướng, cho ý kiến đối với những vấn đề của đời sống xã hội để chính quyền thực hiện việc quản lý, điều hành, vừa bảo đảm vai trò lãnh đạo của cấp ủy, vừa bảo đảm thực hiện quyền quyết định theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn. HĐND tỉnh tiếp tục phát huy dân chủ, vai trò trong thảo luận, quyết định mục tiêu, giải pháp triển khai thực hiện các chủ trương của Tỉnh ủy; những vấn đề quan trọng của tỉnh⁴⁴; thực hiện thăm tra, giám sát, khảo sát chuyên sâu có chất lượng⁴⁵; chú trọng kiểm tra, đôn đốc và giám sát việc giải quyết các kiến nghị sau chất vấn, giám sát của Thường trực, các ban của HĐND tỉnh. Chỉ đạo UBND tỉnh quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ bám sát các nghị quyết, kết luận của Tỉnh ủy, BTVTU, chỉ đạo của Chính phủ, các cơ quan Trung ương xây dựng và triển khai đề án sắp xếp, sáp nhập, đổi tên các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh theo chủ trương của Trung ương⁴⁶; xây dựng Đề án thành lập thị trấn Minh Long, huyện Minh Long trình cấp có thẩm quyền. Quan tâm thực hiện các chính sách hỗ trợ thôi việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính. Tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đạt tỷ lệ 84,8%⁴⁷. Công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, quyết

³⁸ Giám 39 đảng viên và 59 tổ chức đảng.

³⁹ Giám 02 đảng viên

⁴⁰ Giám 01 tổ chức đảng và 14 đảng viên.

⁴¹ Giám 33 đảng viên so với cùng kỳ năm 2019.

⁴² Nội dung vi phạm: chính sách dân số - kế hoạch hoá gia đình; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo; tham nhũng, cố ý làm trái; những điều đảng viên không được làm; quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản...

⁴³ Trong đó, qua kiểm điểm, xem xét xử lý trách nhiệm đối với tập thể và cá nhân có khuyết điểm, vi phạm theo Kết luận số 798, 799 - KL/UBKTTW ngày 04/5/2020 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Tỉnh ủy, BTVTU đã thi hành kỷ luật 09 đảng viên (05 Tỉnh ủy viên).

⁴⁴ Tổ chức kỳ họp thứ 18 (kỳ họp bất thường) thông qua 9 nghị quyết chuyên đề.

⁴⁵ 06 cuộc giám sát, 01 cuộc khảo sát về: công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách lĩnh vực kinh tế - xã hội về giao biên chế công chức hành chính, biên chức sự nghiệp trong các cơ quan, đơn vị, địa phương từ năm 2017 đến năm 2020; thực hiện chính sách pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 - 2019; việc thực hiện Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020 và Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đầu tư trồng rừng nguyên liệu gỗ lớn, hỗ trợ, khuyến khích trồng cây gỗ nguy cấp, quý, hiếm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020; việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Ban Dân tộc HĐND tỉnh từ đầu nhiệm kỳ 2016 - 2021 đến nay; giám sát các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và các nghị quyết chuyên đề thuộc lĩnh vực của các Ban. Khảo sát thực trạng hoạt động của Bãi chôn lấp chất thải rắn Đồng Nà (thành phố Quảng Ngãi) và Nghĩa Kỳ (huyện Tư Nghĩa)...

⁴⁶ Đã hoàn thành việc sắp xếp 02 đơn vị hành chính cấp huyện và 11 đơn vị hành chính cấp xã, thành lập thị xã Đức Phổ và các phường thuộc thị xã Đức Phổ.

⁴⁷ Các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 4.372 lượt/4.816 người của 3.721 vụ việc; tiếp nhận, xử lý 6.424 đơn. Đã giải quyết 1.439/1.697 khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền.

định xử lý về thanh tra được chú trọng; đã xử lý bước đầu việc trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, nhất là trong thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp⁴⁸. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính đồng bộ, toàn diện trên các mặt công tác, tăng cường quản lý thực thi công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

6. Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều chuyển biến. Đã chỉ đạo thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, tiếp tục duy trì và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể tăng cường phối hợp và triển khai thực hiện tốt công tác dân vận và "Năm dân vận khéo"; Quy chế dân chủ ở cơ sở; Chương trình phối hợp "Cảnh sát biển đồng hành với ngư dân". Ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch tiếp xúc, đối thoại giữa bí thư các cấp ủy với Nhân dân⁴⁹; thực hiện tiếp xúc đối thoại với công nhân lao động, tổ chức công đoàn và nông dân.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện tốt công tác giám sát và phản biện xã hội⁵⁰; tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động chào mừng đại hội Đảng các cấp. Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Xây dựng và nhân rộng 25 mô hình "*Dân vận khéo*" trên các lĩnh vực phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức. Phối hợp với các đơn vị, địa phương thực hiện tốt các hoạt động an sinh xã hội⁵¹. Công tác phát triển đoàn viên, hội viên được quan tâm⁵².

III. Về quốc phòng, an ninh; công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng; đối ngoại

Tỉnh ủy, BTVTU đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, ổn định; bảo vệ an toàn các mục tiêu, các ngày lễ, các sự kiện chính trị quan trọng của tỉnh, đặc biệt bảo vệ tổ chức thành công đại hội đảng các cấp và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Tuyển quân đạt 100% kế hoạch. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an toàn giao thông

⁴⁸ Trong năm, đã thực hiện 611 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 1.890 đơn vị, phát hiện 697 đơn vị có sai phạm, với tổng số tiền hơn 8,6 tỷ đồng, 129.444 m² đất cùng nhiều sai phạm khác. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 5.416,71 triệu đồng và 37.431,54 m² đất; kiến nghị xử lý khác 3.196 triệu đồng và 92.012,56 m² đất; ban hành 566 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 3.544,1 triệu đồng.

⁴⁹ Ban hành Kế hoạch đối thoại của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy năm 2020. 13/13 huyện, thị, thành ủy đều ban hành Kế hoạch đối thoại năm 2020. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và công tác chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp, từ đầu năm đến 16/9/2020, bí thư cấp huyện tổ chức 11 lượt; bí thư đảng ủy xã tổ chức 148 lượt đối thoại trực tiếp với nhân dân.

⁵⁰ Giám sát theo kế hoạch năm 2020 và giám sát việc thực hiện gói an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh theo NQ số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định số 15/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

⁵¹ Năm 2020, MTTQ các cấp đã tích cực vận động Quỹ "Vì người nghèo" để chăm lo, giúp đỡ người nghèo có hoàn cảnh khó khăn; đến nay đã vận động được số tiền 4.049 triệu đồng, kết hợp cùng với nguồn năm 2019 chuyển sang đã phân bổ số tiền 10.359 triệu đồng hỗ trợ xây dựng nhà đại đoàn kết và thăm, tặng quà cho các đối tượng là hộ nghèo, ốm đau có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tết Nguyên đán Canh Tý 2020, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh đã phối hợp và huy động các tổ chức thăm, tặng 62.215 suất quà cho các gia đình chính sách, gia đình hộ nghèo, cận nghèo vui xuân, đón Tết, với tổng số tiền khoảng 25,5 tỷ đồng. Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức gian hàng "không đồng" gần 3.000 sản phẩm, với số tiền 200 triệu đồng để chăm lo tết cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, có gần 700 đoàn viên, người lao động được nhận từ 01 đến 02 sản phẩm.

⁵² Phát triển mới 11.079 đoàn viên, hội viên.

được tăng cường. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; điều tra, truy tố, xét xử, hỗ trợ tư pháp, thi hành án thực hiện nghiêm túc, đúng pháp luật⁵³. Bộ trí Công an chính quy đảm nhiệm chức vụ Công an xã đạt 100%.

Công tác đối ngoại tiếp tục được quan tâm. Tổ chức đón tiếp và làm việc với 02 đoàn khách ngoại giao nước ngoài. Hướng dẫn, quản lý tốt các đoàn khách nước ngoài đến thăm, làm việc, hợp tác đầu tư, viện trợ nhân đạo và hỗ trợ phát triển⁵⁴. Công tác xúc tiến, vận động viện trợ phi chính phủ tiếp tục duy trì, đạt nhiều kết quả⁵⁵. Phối hợp thực hiện tốt công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh⁵⁶.

B. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

I. Hạn chế, yếu kém

1. Tốc độ tăng GRDP; GRDP bình quân đầu người; tổng vốn đầu tư toàn xã hội; tổng thu ngân sách trên địa bàn chưa đạt kế hoạch. Tăng trưởng ở hầu hết các ngành bị chậm lại, thậm chí có ngành, lĩnh vực bị suy giảm, trong đó dịch vụ chịu tác động mạnh nhất, dẫn đến khu vực này tăng trưởng âm. Đa số các doanh nghiệp phải thực hiện cắt giảm quy mô sản xuất kinh doanh, sản xuất cầm chừng. Sản xuất nông nghiệp vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, thiếu ổn định do tác động của thời tiết, dịch bệnh và giá cả thị trường. Tình trạng khai thác gỗ, phá rừng, lấn chiếm đất rừng phòng hộ trái phép và tình hình mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra. Chất lượng môi trường đầu tư một số mặt còn hạn chế. Số lượng dự án được cấp phép hoàn thành đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh còn thấp; doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, giải thể tăng so với cùng kỳ.

Quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn bất cập, nhất là về quy hoạch, đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Vấn đề vệ sinh môi trường liên quan đến vận chuyển, xử lý rác thải ở một số địa phương chưa được giải quyết căn cơ. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn hạn chế, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án, nhất là các dự án trọng điểm. Tiến độ thực hiện chậm, phải điều chuyển vốn đầu tư và kết quả giải ngân vốn đầu tư công chưa cao.

2. Nguồn lực đầu tư cho giáo dục chưa đáp ứng yêu cầu, nhiều cơ sở trường, lớp học xuống cấp, nhất là ở khu vực miền núi, vùng khó khăn. Tình trạng quá tải ở bệnh viện tuyến tỉnh có thời điểm vẫn còn cao; chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh chưa đáp ứng nhu cầu người dân; nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao vẫn còn thiếu so với nhu cầu, nhất là tại tuyến huyện; điều kiện chăm sóc y tế cho người nghèo, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn. Triển khai dự án Khu dịch vụ chất lượng cao Bệnh viện đa khoa tỉnh chậm tiến độ trong nhiều năm. Do tác động của dịch bệnh Covid-19, số lao động tạm ngừng việc, mất việc làm tăng cao; các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo gặp nhiều khó khăn hơn, có nguy cơ tái nghèo và tăng tỷ lệ hộ nghèo trong thời gian tới.

⁵³ Đã điều tra, khám phá 387/433 vụ phạm tội và vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, đạt 89,39%; bắt, xử lý 1.298 đối tượng; trong đó, khám phá 16/16 vụ án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, đạt 100%. Tiếp nhận 100% tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; giải quyết 571/701 tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố (đạt 81,46%). Bắt, vận động đầu thú, thanh loại 38/89 đối tượng truy nã (đạt tỉ lệ 42,7%), trong đó 21/36 đối tượng truy nã phát sinh (đạt 58,33%).

⁵⁴ 02 đoàn vào với 61 lượt khách.

⁵⁵ Đã tiếp nhận 41 chương trình, dự án phi Chính phủ nước ngoài; tổng giá trị viện trợ PCPNN đạt gần 56,7 tỷ đồng.

⁵⁶ Hiện toàn tỉnh còn 78 ngư dân bị nước ngoài bắt giữ.

3. Công tác nắm bắt, tuyên truyền, định hướng tư tưởng, dư luận có lúc, có việc chưa kịp thời; mức độ lan tỏa các hoạt động tuyên truyền chưa sâu rộng, hình thức tuyên truyền chưa phong phú, một số hoạt động thông tin thời sự còn chậm; đấu tranh, ngăn chặn, phản bác các luận điệu sai trái, thông tin tiêu cực có mặt còn lúng túng, thiếu sắc bén và hiệu quả chưa cao. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng còn thấp, chưa làm tốt vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị ở cơ sở. Trách nhiệm nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên, người đứng đầu chưa tốt; một số đồng chí vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước, bị xem xét, thi hành kỷ luật. Quản lý đảng viên, nhất là đảng viên bộ đội xuất ngũ, đi làm ăn xa, cán bộ về hưu chưa chặt chẽ. Một số cấp ủy triển khai thực hiện chưa hoàn thành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát đã đề ra; chưa kiểm tra cấp ủy viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm. Một số ủy ban kiểm tra cấp huyện còn lúng túng trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ các cấp.

4. Việc xây dựng, triển khai nhân rộng một số mô hình, điển hình "*Dân vận khéo*" chưa nhiều. Thực hiện công tác dân vận chính quyền của một số địa phương, sở, ngành còn lúng túng, chưa gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên việc tổ chức đối thoại của bí thư cấp ủy với dân chưa đảm bảo theo quy định. Thực hiện dân chủ cơ sở trong triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội một số nơi chưa thực sự nghiêm túc; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, Tổ hòa giải ở cơ sở còn mang tính hình thức. Công tác phối hợp, theo dõi, nắm bắt tình hình, những vấn đề bức xúc nổi cộm trong nhân dân; nắm bắt, định hướng tư tưởng, thông tin cho đoàn viên, hội viên và nhân dân có lúc chưa kịp thời. Quan hệ phối hợp giữa các đoàn thể trong thực hiện phong trào chưa được coi trọng đúng mức. Vai trò của lực lượng nòng cốt, người có uy tín ở cơ sở chưa thật sự được phát huy.

5. Tinh thần trách nhiệm, thái độ thực thi công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức cải thiện chưa nhiều. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành của các cơ quan hành chính chưa triệt để; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đã được cung cấp rộng rãi nhưng sự tham gia của tổ chức, công dân chưa phổ biến. Thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh ở vị trí thấp so với các địa phương trong cả nước.

6. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn chậm, nhiều vụ giải quyết trễ hạn; tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đạt yêu cầu. Việc nắm bắt vụ việc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng còn hạn chế; xử lý đơn, thư tố cáo, thông tin phản ánh về tham nhũng và phát hiện hành vi tham nhũng hiệu quả chưa cao. Chất lượng kết luận thanh tra của một số đơn vị còn thấp; việc chủ động thanh tra khi phát hiện dấu hiệu vi phạm còn hạn chế. Tranh chấp, khiếu kiện liên quan vấn đề đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, ô nhiễm môi trường diễn biến phức tạp, kéo dài ở một số địa phương, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh "điểm nóng". Tội phạm lợi dụng công nghệ cao gia tăng, tội phạm liên quan đến "tín dụng đen", trộm cắp tài sản còn nhiều phức tạp. Nội dung, phương thức hoạt động của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc chậm đổi mới, chưa đồng đều ở các địa phương, nhất là việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đấu tranh, tố giác tội phạm. Tàu thuyền, ngư dân hành nghề ở các ngư trường truyền thống bị nước ngoài xua đuổi, tấn

công, bắt giữ, đập phá tài sản còn xảy ra, ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lý, đời sống và kinh tế của ngư dân⁵⁷. Còn xảy ra trường hợp tàu thuyền, ngư dân vi phạm lãnh hải các nước để đánh bắt hải sản⁵⁸.

II. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

Những hạn chế, yếu kém trên có nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu từ các nguyên nhân sau: Công tác dự báo xây dựng kế hoạch chưa dự lường hết những biến động về kinh tế - xã hội; giá dầu thô giảm mạnh; dịch bệnh Covid-19; thời tiết tiêu cực, đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế của tỉnh, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân gặp nhiều khó khăn, đã tác động rất lớn trong việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020. Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo nhiều nhưng tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương và một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn thiếu tinh thần quyết tâm; chưa đổi mới, dám nghĩ, dám làm; chưa thực sự quyết liệt trong hành động vì lợi ích của nhân dân; cá biệt, có trường hợp chưa gương mẫu, vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước nên phải xem xét, thi hành kỷ luật. Xuất hiện biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; không tham mưu, đề xuất; trì trệ trong giải quyết công việc.

Phần thứ hai

Mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2021

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, là năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025. Trong điều kiện nguồn lực còn hạn hẹp nhưng phải đáp ứng cùng một lúc các nhu cầu lớn cho đầu tư phát triển, phòng, chống dịch bệnh, thiên tai và đảm bảo an sinh xã hội. Bối cảnh quốc tế, trong nước có xu hướng dịch chuyển đầu tư, thương mại, chuyển đổi số, sự phát triển các mô hình kinh doanh mới, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0... là thời cơ, nhưng cũng là thách thức, đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục nỗ lực đổi mới; hành động quyết liệt hơn, hiệu quả hơn trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

A. Mục tiêu tổng quát: Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy và tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận trong xã hội. Tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách, tháo gỡ các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy cải cách đổi mới, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi để khơi thông các nguồn lực cho phát triển. Tập trung thực hiện có hiệu quả "mục tiêu kép" vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí

⁵⁷ 11 vụ/14 tàu/131 ngư dân bị Trung Quốc ngăn cản, tấn công, đập phá, lấy tài sản khi hành nghề tại khu vực quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa (thiệt hại về tài sản hơn 03 tỷ đồng). Đáng chú ý là vụ tàu QNg 90458TS (ở xã Bình Châu, huyện Bình Sơn) và tàu QNg 96416TS (huyện Lý Sơn) bị ép ký tên vào một số tờ giấy đã được chuẩn bị sẵn nhưng không rõ nội dung.

⁵⁸ 02 vụ/02 tàu/31 ngư dân xâm phạm vùng biển Malaysia khải thác hải sản trái phép (có 01 vụ/01 tàu/15 ngư dân bị Malaysia bắt giữ, phạt tù).

hậu. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Thực hiện toàn diện, có hiệu quả các nhiệm vụ, chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá; phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ của năm đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025.

B. Các chỉ tiêu chủ yếu:

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) (*giá so sánh năm 2010*) tăng 9 - 10%; GRDP bình quân đầu người đạt trên 3.300 USD/người; tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, dịch vụ trong GRDP khoảng 68-69%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội từ 24.000-26.000 tỷ đồng; năng suất lao động xã hội tăng 09-10%; tổng thu ngân sách trên địa bàn vượt chỉ tiêu Trung ương giao 5%; tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đạt 26,5%; có 01 huyện và 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội còn khoảng 43,76%; tỷ lệ lao động qua đào tạo 59,91%. Có 44,81% trường mầm non, 82,91% trường tiểu học, 86,36% THCS, 26,92% trường 02 cấp học TH-THCS và 63,16% THPT đạt chuẩn quốc gia. Đạt 29,53 giường bệnh/1 vạn dân (không tính trạm y tế xã); 7,63 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế 92%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1-1,5%. Có 89% dân cư đô thị dùng nước sạch; 97% dân cư nông thôn dùng nước hợp vệ sinh; 61% chất thải nguy hại được xử lý; 87% chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia. Tỷ lệ độ che phủ rừng 52%. Có 95% xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, trong đó vững mạnh toàn diện 65%. Có ít nhất 80% xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự. Có khoảng 70% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có khoảng 20% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

C. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

I. Triển khai thực hiện Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX, Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; xây dựng và ban hành các nghị quyết, kết luận... của Tỉnh ủy khóa XX.

II. Về kinh tế

1. *Thực hiện hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch; cải thiện môi trường đầu tư, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; tăng cường quản lý thu, chi ngân sách.* Hoàn thành Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020-2030; Quy hoạch chung phát triển Khu kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp tỉnh; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021-2025 làm cơ sở phân bổ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển bền vững.

Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, trong đó tập trung cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm tối đa các thủ tục và thời gian giải quyết thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong đầu tư, kinh doanh. Đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư có chọn lọc, ưu tiên các dự án có giá trị gia tăng cao, quản trị hiện đại, công nghệ tiên tiến, kết nối chuỗi cung ứng, có tác động lan tỏa; rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi thu hút các dự án từ

các nhà đầu tư lớn,... nhằm khơi thông các nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển.

Tăng cường quản lý thu, chi ngân sách, nâng cao hiệu quả đầu tư công. Tăng cường quản lý chặt chẽ nguồn thu, chống thất thu, nợ đọng thuế, phân đầu thu ngân sách vượt chỉ tiêu Trung ương giao trên 5%; chi cho đầu tư phát triển, ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các công trình trọng điểm, bảo đảm nguồn tài chính phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh, giảm chi thường xuyên.

2. *Tập trung đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo hướng bền vững, phát triển cả chiều rộng và chiều sâu.* Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo hướng ưu tiên thu hút các ngành công nghiệp công nghệ cao; chế biến, chế tạo; xử lý nước thải, rác thải; năng lượng tái tạo; công nghiệp hỗ trợ và các ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động; hình thành một số cụm liên kết ngành công nghiệp đối với một số sản phẩm trong các ngành công nghiệp theo lợi thế cạnh tranh, chuyên môn hóa và chuỗi giá trị.

Tiếp tục huy động nguồn lực hoàn thiện hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất, các khu, cụm công nghiệp. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nhất là các dự án công nghiệp trọng điểm như: Khu công nghiệp, đô thị và dịch vụ VSIP, Khu Đô thị Công nghiệp Dung Quất, Dự án Nâng cấp mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất, dự án Khu liên hợp sản xuất thép Hòa Phát Dung Quất (mở rộng), dự án Bến cảng tổng hợp - container Hòa Phát Dung Quất, các dự án điện khí tại Khu kinh tế Dung Quất... Phân đầu trong năm 2021, Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh thu hút đầu tư khoảng 100 – 150 triệu USD, giá trị kim ngạch xuất khẩu trên 1.000 triệu USD, sản lượng hàng hóa qua cảng trên 32 triệu tấn, giải quyết việc làm mới cho 5.000 lao động.

3. *Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới.* Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả chủ trương tích tụ, tập trung đất đai phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn; rà soát chuyển đổi diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang đất nuôi trồng các loại cây, con khác hiệu quả hơn. Khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, năng suất cao, giá trị gia tăng cao; kiểm tra, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án nông nghiệp. Phát triển lâm nghiệp bền vững, chú trọng nâng cao chất lượng rừng, hỗ trợ khuyến khích trồng cây gỗ lớn, gỗ quý, cây trồng mới có giá trị kinh tế cao; tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, kiểm tra, xử lý nghiêm các vụ phá rừng, khai thác gỗ trái phép và triển khai quyết liệt phương án phòng, chống cháy rừng. Nâng cao năng lực, hiệu quả khai thác xa bờ; khuyến khích nuôi trồng các loại thủy sản có lợi thế, có giá trị kinh tế cao; tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; phát triển liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân, nông cốt là hợp tác xã kiểu mới nhằm đẩy mạnh liên doanh, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, tạo đầu ra ổn định cho nông sản, đem lại thu nhập cao và bền vững.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới bảo đảm thực chất, bền vững. Thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; thực hiện chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa, nâng cao đời sống nhân dân. Phấn đấu năm 2021, có thêm 06 xã và 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (lũy kế có 95/148 xã và 04/13 huyện đạt chuẩn). Sớm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

4. *Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ; du lịch.* Tập trung xây dựng và thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch sau dịch Covid-19; thực hiện hiệu quả các chương trình kích cầu tiêu dùng nội địa, mở rộng thị trường trong nước, tiếp tục quảng bá, đưa các mặt hàng thực phẩm đặc sản, đặc trưng của tỉnh đã có chứng nhận an toàn, có chỉ dẫn xuất xứ hàng hóa vào các hệ thống siêu thị, trung tâm phân phối trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh xuất khẩu. Ưu tiên phát triển các ngành dịch vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ công, dịch vụ có giá trị gia tăng cao, phát triển nhanh thương mại điện tử; tập trung xây dựng, phát triển Trung tâm logistics khu vực cảng biển Dung Quất phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu, hỗ trợ các hoạt động tiếp xúc, kết nối với các tỉnh thuộc Vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển các siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường.

Tiếp tục triển khai hiệu quả các biện pháp kích cầu, khôi phục thị trường du lịch. Tập trung xây dựng, hoàn thiện Đề án hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng đến năm 2025 và Đề án phát triển nguồn nhân lực đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Phát triển du lịch biển, đảo trở thành loại hình du lịch chủ đạo, lấy Lý Sơn làm hạt nhân; phát triển du lịch văn hóa, lịch sử, tâm linh trên cơ sở nâng tầm giá trị di sản văn hóa Sa Huỳnh, Trường Lũy; đẩy mạnh thu hút đầu tư, nhất là các nhà đầu tư chiến lược đầu tư vào các khu, điểm du lịch quy mô lớn, hiện đại. Rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành đưa vào khai thác có hiệu quả các khu, điểm du lịch; thu hồi các dự án chậm tiến độ theo quy định.

5. *Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.* Đầu tư, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ theo đúng quy hoạch. Tiếp tục huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng đô thị thành phố Quảng Ngãi và kết cấu hạ tầng đô thị cấp huyện phù hợp với xu hướng phát triển đô thị thông minh, đô thị xanh; tăng cường quản lý chặt chẽ, đẩy nhanh tiến độ

thực hiện các dự án khu đô thị, khu dân cư, bảo đảm chất lượng, tiến độ, thu hồi các dự án chậm tiến độ theo quy định.

Tập trung nguồn lực và thu hút đầu tư, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành các công trình hạ tầng trọng điểm như: Đường Trì Bình - cảng Dung Quất, Tuyến đường trục chính nối phía Bắc và phía Nam đô thị Vạn Tường, Kè chắn cát cảng Dung Quất, Tuyến đường trục liên cảng Dung Quất 1, các dự án hạ tầng khu dân cư,...

Đầu tư, nâng cấp các công trình hạ tầng nghề cá, phục vụ nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu; ưu tiên nguồn lực đầu tư hạ tầng y tế, giáo dục. Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, trung tâm dữ liệu, cơ sở dữ liệu dùng chung bảo đảm đồng bộ, hiện đại, kết nối liên thông giữa các cấp, các ngành gắn với bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

6. *Tăng cường công tác quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.* Tăng cường quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; hiện đại hóa lĩnh vực địa chính, dịch vụ công về đất đai; quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong khai thác tài nguyên, khoáng sản; bảo vệ và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên nước ở Lý Sơn. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa thân thiện với môi trường, phân loại chất thải rắn tại nguồn, tham gia phong trào “Chống rác thải nhựa”; thu hút đầu tư các dự án xử lý rác thải hiện đại tại khu liên hợp xử lý rác Nghĩa Kỳ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường. Chủ động thực hiện có hiệu quả công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; kiểm tra các chủ đầu tư thực hiện các dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh về công tác vận hành của các nhà máy thủy điện, công tác phòng, chống lụt bão, đảm bảo an toàn hồ đập.

III. Về văn hóa, xã hội

1. *Tiếp tục xây dựng và phát triển văn hóa con người Quảng Ngãi phát triển toàn diện; phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao.* Tập trung xây dựng con người Quảng Ngãi phát triển toàn diện, nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức, xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ phát triển thể lực, tầm vóc người Quảng Ngãi gắn với xây dựng đạo đức, lối sống, giữ gìn thuần phong mỹ tục, bảo tồn, phát huy các giá trị di sản, văn hóa truyền thống tốt đẹp, thực hiện nếp sống văn minh,... đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hội nhập và phát triển. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở; phát triển thể thao thành tích cao; đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng.

2. *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.* Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, chương trình giáo dục ở các cấp học; Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện hiệu quả phân luồng sau trung học cơ sở; định hướng nghề nghiệp ở trung học phổ thông. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến

khích phát triển các loại hình giáo dục ngoài công lập. Đầu tư, sửa chữa, chống xuống cấp trường, lớp học, xây dựng trường chuẩn quốc gia; đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo và năng lực nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Phạm Văn Đồng. Nâng cao chất lượng giáo dục miền núi, khắc phục triệt để tình trạng học sinh bỏ học. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp gắn với phát triển nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

3. *Phát triển sự nghiệp y tế, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.* Đặc biệt chú trọng thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới, bảo đảm sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống dịch bệnh. Thực hiện hiệu quả, đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế các cấp, khắc phục tình trạng quá tải ở bệnh viện cấp tỉnh; phát triển hệ thống y tế dự phòng; tiếp tục triển khai Đề án về xã hội hóa y tế, kêu gọi đầu tư phát triển các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa y tế kỹ thuật cao, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động hành nghề y dược tư nhân; an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện tốt bảo hiểm y tế toàn dân, công tác dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sức khỏe y tế toàn dân.

4. *Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội; giảm nghèo bền vững, nhất là ở các huyện miền núi.* Đẩy mạnh các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, nghiên cứu có chính sách khuyến khích hộ nghèo thuộc đối tượng người có công tham gia phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo bền vững, phấn đấu không còn hộ nghèo thuộc đối tượng người có công. Tổng kết đánh giá 03 năm thực hiện chính sách thí điểm khuyến khích hộ nghèo tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị để tăng thu nhập và vươn lên thoát nghèo bền vững trên địa bàn 02 huyện Sơn Tây và Trà Bồng⁵⁹ để bổ sung, hoàn thiện nhân rộng; tạo điều kiện cho các đối tượng hộ nghèo, các nhóm yếu thế trong xã hội tiếp cận các phúc lợi xã hội và nguồn lực để phát triển. Khắc phục tình trạng doanh nghiệp nợ bảo hiểm xã hội của người lao động. Thực hiện hiệu quả công tác giải quyết việc làm, nhất là việc làm cho lao động nông thôn. Tăng cường công tác bảo vệ trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội.

5. *Phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thông và báo chí.* Cơ cấu lại các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo hướng phục vụ thiết thực các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng và thực hiện hiệu quả các chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh và phục vụ đời sống nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, triển khai thực hiện tốt các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo giai đoạn 2021-2025. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, công dân điện tử; khuyến khích phát triển công nghệ thông tin và kinh tế tri thức, đáp ứng yêu cầu hội nhập. Tăng cường

⁵⁹ Các xã trước đây thuộc huyện Tây Trà.

quản lý, định hướng và nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tuyên truyền, báo chí; ngăn chặn, xử lý kịp thời các thông tin xấu, độc, bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin.

IV. Về xây dựng Đảng; xây dựng hệ thống chính trị; công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể

1. *Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền.* Tập trung chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định, quy chế bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, rõ ràng trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đúng chức năng, nhiệm vụ và phù hợp với quy định của Trung ương, tình hình thực tiễn của địa phương. Thực hiện đầy đủ, đúng trách nhiệm, quyền hạn, bảo đảm quyền quyết định của cơ quan Nhà nước theo quy định, tránh bao biện, làm thay. Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành cần xác định rõ và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và từng cấp ủy viên phụ trách địa bàn, lĩnh vực; đồng thời, phải chịu trách nhiệm toàn diện việc thực hiện các kết luận, ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp và của cấp trên.

Cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phải sát cơ sở, đổi mới cách thức tuyên truyền, thuyết phục, vận động, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị theo hướng cụ thể, thiết thực, sát từng đối tượng, lấy hành động gương mẫu của cán bộ, đảng viên để vận động, thuyết phục quần chúng; tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng. Kịp thời giải quyết các kiến nghị chính đáng của nhân dân; lắng nghe ý kiến nhân dân; công khai các vấn đề được cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cấp ủy viên, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, gắn với đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; nguyên tắc tự phê bình và phê bình.

2. *Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, nhân dân.* Nắm chắc tình hình tư tưởng trong Đảng, tâm trạng, dư luận trong nhân dân, kịp thời thông tin, định hướng và chỉ đạo giải quyết hiệu quả. Tập trung tuyên truyền, nhất là các vấn đề mới trong chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kịp thời cung cấp thông tin, làm rõ những vấn đề còn có ý kiến khác nhau trong dư luận xã hội, những vấn đề, vụ việc nổi cộm do báo chí thông tin, phản ánh; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong sử dụng Internet, mạng xã hội và đấu tranh phản bác các quan điểm, thông tin sai trái, thù địch trong tình hình mới; ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nắm bắt, định hướng, giải quyết các vấn đề tư tưởng trong Đảng và trong xã hội; Chỉ thị về tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức. Sơ kết 05 năm việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với sơ kết việc thực hiện thí điểm Câu lạc bộ "*Những tập thể, cá nhân học tập và làm theo lời Bác*"; chú trọng tuyên truyền mặt tốt, mặt tích cực, gương người tốt, việc tốt. Tập trung tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tuyên truyền, chào mừng kỷ niệm các ngày lễ trong năm 2021, các sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, tạo khí thế thi đua sôi nổi sau đại hội đảng bộ các cấp.

3. *Sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện thí điểm mô hình sắp xếp tổ chức bộ máy và kiêm nhiệm chức danh theo tinh thần Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 BCHTW Đảng khóa XII và Kế hoạch 125, 126-KH/TU của Tỉnh ủy.* Trên cơ sở đó, tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ; sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, tổ chức theo hướng giảm đầu mối trực thuộc, giảm trung gian, giảm số lượng cấp phó. Đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ công ở những nơi có đủ điều kiện; tăng cường giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước để phục vụ quản lý nhà nước. Chú trọng cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện tinh giản biên chế. Hoàn thiện hệ thống danh mục, vị trí việc làm, khung năng lực của cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

4. *Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.* Phân công, bố trí, sắp xếp cán bộ; kiện toàn, bổ sung cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; thực hiện chính sách đối với cán bộ sau đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và kết thúc nhiệm kỳ hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; thẩm tra, xác minh và kết luận về tiêu chuẩn chính trị để phục vụ công tác bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, nhất là đối với nhân sự bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc NQ/TW 4 khóa XI, XII về xây dựng chính đồn Đảng gắn với quy chế nêu gương và kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền và các tiêu cực khác trong công tác cán bộ; Nghị quyết 26-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 7 BCHTW Đảng khóa XII về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và những năm tiếp theo. Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương dành thời gian, tâm huyết, trí tuệ, trách nhiệm để xây dựng đội ngũ cán bộ cấp mình có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

5. *Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên.* Tiếp tục kiện toàn tổ chức cơ sở đảng phù hợp với tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Coi trọng chất lượng kết nạp đảng viên; quản lý chặt chẽ đảng viên; thường xuyên rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa đào tạo với rèn luyện trong thực tiễn và đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm túc, chất lượng công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2020 đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương và Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

6. Ban hành và triển khai chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa nhiệm kỳ 2020 – 2025 và năm 2021; trọng tâm là kiểm tra, giám sát cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy trong công tác quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; việc thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, ban thường vụ và thường trực cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, nhất là khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự cấp ủy, nhân sự bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; chủ động nắm tình hình tổ chức đảng, đảng viên (*nhất là ở những nơi có biểu hiện nội bộ mất đoàn kết, vi phạm các nguyên tắc của Đảng, có biểu hiện sai phạm; có vấn đề phức tạp mới nảy sinh, vấn đề bức xúc mà đảng viên và nhân dân quan tâm...*; đảng viên là cấp ủy viên, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý), kịp thời phát hiện, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, kết luận và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm; xử lý kịp thời, đúng quy định đơn, thư khiếu nại, tố cáo tổ chức đảng, đảng viên.

7. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và HĐND các cấp, nhất là nội dung, hình thức giám sát, việc giải quyết kiến nghị của cử tri, chất vấn của hội đồng nhân dân bảo đảm thực chất, đúng vấn đề cử tri quan tâm, tăng tính tranh luận, phản biện trên tinh thần trách nhiệm. Tiến hành bầu các chức danh thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026 theo đúng quy định của pháp luật.

8. Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Tiếp tục xây dựng chính quyền kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động. Thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; phấn đấu cải thiện mạnh mẽ chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)... hướng đến xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch. Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các trung tâm hành chính công cấp huyện; đẩy mạnh mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; thực hiện nghiêm túc quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

9. Chú trọng công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ mật thiết với Nhân dân. Thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền; phong trào thi đua “Dân vận khéo”; công tác dân tộc, tôn giáo; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Thực hiện nghiêm dân chủ ở cơ sở theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa bí thư các cấp ủy đảng với Nhân dân; đối thoại của thủ trưởng các sở, ban, ngành với nhân dân qua kênh Phát thanh - Truyền hình tỉnh. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đổi

mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động hướng mạnh về cơ sở, đa dạng các hình thức tập hợp quần chúng; tham gia giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh, bức xúc của nhân dân, nhất là các vấn đề liên quan đến môi trường, đất đai; thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước; tuyên truyền, cổ vũ và nhân rộng các nhân tố, điển hình tiên tiến.

V. Về quốc phòng, an ninh; công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng; đối ngoại

Thực hiện hiệu quả công tác quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn các mục tiêu trọng điểm; tăng cường công tác bảo vệ an ninh, chủ quyền, quyền chủ quyền vùng trời, vùng biển; giữ vững quốc phòng, an ninh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp kiềm chế, giảm tai nạn giao thông cả 03 tiêu chí; phòng, chống cháy nổ; đấu tranh, phòng ngừa, kiềm chế tội phạm và tệ nạn xã hội; tăng cường, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết dứt điểm, hiệu quả các vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài, gây bức xúc trong nhân dân, nhất là về đất đai, môi trường, tránh phát sinh “điểm nóng”. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng đối tượng, vùng, miền. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý kiên quyết các trường hợp tàu cá, ngư dân vi phạm lãnh hải các nước, đánh bắt thủy sản trái pháp luật. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế. Chủ động phối hợp đấu tranh, can thiệp và bảo hộ ngư dân.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (báo cáo),
- Các ban đảng Trung ương và các vụ địa phương (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND; UBND tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Ủy ban MTTQVN tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- CVP, PCVP Tỉnh ủy; P. Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Bùi Thị Quỳnh Vân